



zhí tōng
直通

verb · directly connect to

Example Sentences

Zhè tàng huǒ chē zhí tōng Běi jīng

这趟火车直通北京。

This train goes directly to Beijing.

Zhè tiáo gāo sù gōng lù zhí tōng jī chǎng fēi cháng fāng biàn

这条高速公路直通机场，非常方便。

This highway directly connects to the airport,
very convenient.

Trace each character, then write the word on your own.

直	直	直	直	直	直	直	直	直	直	直
通	通	通	通	通	通	通	通	通	通	通
通	通									